

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 120/2018/HSST

Ngày: 02-11-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc
2. Ông Phạm Ngọc Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhã Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, TP Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2018/HSST ngày 12/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2018/QĐXXST-HS ngày 11/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: TRẦN VĂN T (Thường gọi: Cu lý), sinh ngày 01/7/1996 tại Bình Định; Trú tại: Tổ A, khối B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Thiện Y, sinh năm 1970 và bà: Võ Thị L, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: - Ngày 26/10/2010, bị Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng do nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 06/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/10/2013 (phạm tội dưới 18 tuổi).

- Ngày 26/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Kim Sơn.

2. Họ và tên: HỒ HOÀNG V, (Thường gọi: Mít), sinh năm 1988 tại Bình Định; Trú tại: Tổ A, khối B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hồ Văn N, sinh năm 1964 và bà: Võ Thị S, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Chị Trần Thị Hoài H, sinh năm 1976 “Vắng mặt”. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Đường A, phường B, TP. QN, Bình Định.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Tấn L, sinh năm 1979 “Vắng mặt”.

Trú tại: khối B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Ông Trần Thiện Y, sinh năm 1970 và bà Võ Thị L, sinh năm 1974 (cha, mẹ bị cáo T). Vắng mặt.

Trú tại: Tổ A, khối B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/3/2014, Trần Văn T đi xe buýt từ huyện T, tỉnh Bình Định đến TP. QN với mục đích đi tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 01 giờ ngày 08/3/2014, khi đi ngang qua nhà chị Trần Thị Hoài H (Đường A, phường B, TP. QN, Bình Định) thấy cửa ra vào ban công tầng 1 mở, T trèo lên trụ cổng rào, đi dọc theo tường rào rồi bám lên ban công trèo vào nhà lấy trộm 01 Ipad Air, màu trắng và 01 máy tính hiệu Acer, màu xám (không rõ model, số serial) để trên bàn gần cửa ra vào. Sau đó, T đi xuống tầng trệt lấy chùm chìa khóa gắn sẵn trong ổ khóa cửa chính mở cửa chính và cửa cổng đi ra ngoài bắt xe buýt về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 08/3/2014, T gọi điện nhờ Hồ Hoàng V đem máy Ipad đi cầm cố. T nói rõ cho Việt biết Ipad này do T vừa trộm được tại TP. QN. V muốn mua lại máy Ipad trên nên đem máy về nhà cất sau đó nói dối T đã cầm cố máy cho tiệm cầm đồ “Bốn Thị” ở TT. P, huyện T được 6.500.000 đồng và đưa tiền cho T. V sử dụng máy đến ngày 14/3/2014 thì đem cầm cố cho anh Võ Tấn L (chủ tiệm cầm đồ Bốn Thị) được 5.000.000 đồng. Máy tính Acer bị hỏng, T không mở nguồn được, vứt bỏ ở đâu không nhớ nên không thu hồi được.

Ngày 22/5/2017, Trần Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình điều tra, T đã khai nhận hành vi trộm cắp như trên tại nhà chị H và ngày 19/4/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn đã bàn giao hồ sơ vụ

án và vật chứng cho Cơ quan điều tra Công an TP. Quy Nhơn để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 24/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: máy tính bảng Ipad Air 16Gb, màu trắng, trị giá 8.000.000 đồng. Đối với máy tính hiệu Acer không xác định được model, số serial, máy đã bị hư hỏng, không thu hồi được nên không có cơ sở định giá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn tạm giữ máy tính bảng Ipad Air và đã trả lại cho bị hại Trần Thị Hoài H. Chị H không yêu cầu bồi thường dân sự. Anh Võ Tấn L không yêu cầu Hồ Hoàng V hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng đã nhận cầm cố máy Ipad.

- Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 10/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); truy tố bị cáo Hồ Hoàng V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản”, đối với bị cáo Hồ Hoàng V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51, Điều 69, 74 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Đề nghị tổng hợp với hình phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án số 13/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, Bình Định.

Áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hồ Hoàng V từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Văn T từ huyện T đến TP. QN với mục đích trộm cắp tài sản, bị cáo lợi dụng đêm khuya đi dạo trên các tuyến đường trong TP. QN tìm nhà nào sơ hở thì đột nhập vào bên trong trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 01 giờ ngày 08/3/2014, bị cáo Trần Văn T phát hiện nhà chị Trần Thị Hoài H mở cửa ra vào ban công tầng 1 nên đột nhập vào nhà lấy trộm 01 Ipad Air, màu trắng và 01 máy tính hiệu Acer, màu xám (không rõ model, số serial). Sau đó, T nhờ Hồ Hoàng V đem máy Ipad đi cầm cố, V biết rõ máy Ipad do T phạm tội mà có nhưng vẫn mua lại để sử dụng.

Các bị cáo Trần Văn T, Hồ Hoàng V có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo T đã lén lút đột nhập vào nhà bị hại Trần Thị Hoài H trộm cắp 01 Ipad air trị giá 8.000.000đ, bị cáo Hồ Hoàng V biết rõ Ipad air do bị cáo T trộm cắp mà có nhưng hám lợi đã mua lại để sử dụng. Do đó, bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo Hồ Hoàng V phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự;`

[3] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh ở địa phương, bị cáo T có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, bị cáo T phạm tội dưới 18 tuổi (17 tuổi 08 tháng 06 ngày) nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo V có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo V ra khỏi xã hội mà xử phạt hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, bị cáo T phạm tội dưới 18 tuổi nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Trần Thị Hoài H đã nhận lại Ipad bị chiếm đoạt, còn máy tính xách tay bị hư hỏng bị cáo làm mất nên không thu hồi được, chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo T bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo V bị kết án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với anh Võ Tấn L có hành vi nhận cầm cố máy Ipad Air nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Hồ Hoàng V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51, Điều 69, 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án số 13/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, Bình Định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Hoàng V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo V cho UBND thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ

liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Ngô Đình Hưng

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc

Phạm Ngọc Đông

Ngô Đình Hưng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

-----oo0oo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Đình Hưng

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc

2. Ông Phạm Ngọc Đông

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2018/HSST ngày 12/9/2018 đối với:

- Bị cáo Trần Văn Thịnh, sinh năm 1996 tại Tây Sơn, Bình Định.

- Bị cáo Hồ Hoàng Việt, sinh năm 1988 tại Tây Sơn, Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, tuy tổ các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng:

- Đủ căn cứ để xác định bị cáo Trần Văn Thịnh phạm tội “Trộm cắp tài sản”; khoản 1 Điều 173, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51, Điều 69, 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Đủ căn cứ để xác định bị cáo Hồ Hoàng Việt phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Thịnh 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án số 13/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, Bình Định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Việt 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Việt cho UBND thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 02 tháng 11 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc

Phạm Ngọc Đông

Ngô Đình Hưng

